

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 112/TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 2 năm 1996

QUYẾT ĐỊNH
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phê duyệt đầu tư dự án khả thi thoát nước Hà Nội giai đoạn (1995-2000)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 177/CP ngày 20 tháng 10 năm 1994 của Chính phủ về việc ban hành Điều lệ Quản lý đầu tư và xây dựng;

Xét tờ trình số 62/TT-UB ngày 1 tháng 11 năm 1995 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định (công văn số 205 - BKH/VPTĐ ngày 16 tháng 1 năm 1996),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đầu tư Dự án khả thi thoát nước Hà Nội giai đoạn I (1995 - 2000) với những nội dung chủ yếu sau:

- Tên dự án: Dự án khả thi thoát nước Hà Nội giai đoạn I (1995 - 2000).
- Địa điểm: Tại các quận Ba Đình, Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Đống Đa và một phần của các quận Tây Hồ, huyện Thanh Trì và huyện Từ Liêm thuộc lưu vực sông Tô Lịch (tổng diện tích là 77,5 km²), với qui mô sử dụng đất khoảng 350 ha trên địa bàn thực hiện Dự án (trong đó đã được giao 81,6 ha theo Quyết định số 175/TTg ngày 18 tháng 12 năm 1992 của Thủ tướng Chính phủ).
- Mục tiêu của dự án:
Giải quyết tình trạng ngập úng do nước mưa với điều kiện chu kỳ bảo vệ hai năm ứng với lượng mưa 172 mm/2 ngày. Ưu tiên tập trung giải quyết một số khu vực bị úng ngập thường xuyên trong nội thành như: Thiên Quang - Trần Quốc Toản, Tân Mai - Tương Mai, Quốc lộ 6 (từ Ngã tư Sở đến Thanh Xuân), Phùng Hưng - Đường Thành - Cửa Đông...

Thử nghiệm biện pháp xử lý nước thải ở khu vực Kim Liên, Trúc Bạch để thực hiện Dự án xử lý nước thải toàn vùng trong giai đoạn sau năm 2000 với biện pháp hiệu quả nhất phù hợp với điều kiện của thành phố.

Đào tạo nâng cao chất lượng cán bộ, công nhân kỹ thuật và đổi mới tổ chức quản lý, để quản lý tốt hệ thống thoát nước Hà Nội.

4. Các hạng mục công trình chủ yếu:

a) Xây dựng công trình đầu mối Yên Sở: Xây dựng hoàn chỉnh nhà trạm bơm công suất 90 m³/s; Giai đoạn I lắp đặt thiết bị công suất 45m³/s; xây dựng các công trình kỹ thuật và phụ trợ khác có liên quan, bảo đảm an toàn công trình và đê sông Hồng và đáp ứng yêu cầu vận hành trong mọi tình huống.

Mức nước hồ điều hoà Yên Sở và độ dốc thủy lực của hệ thống kênh, mương, phải bảo đảm tiêu thoát nước nhanh và đáp ứng mục tiêu thoát nước của Dự án, đồng thời lưu ý tiết kiệm sử dụng đất.

b) Cải tạo 4 sông: Tô Lịch, Lừ, Kim Ngưu, Sét và đoạn sông phân lũ Sét - Lừ với tổng chiều dài 34 km, bao gồm: nạo vét lòng sông theo mặt cắt thiết kế; kè bờ; hoàn thiện đường hai bên bờ kênh, mương, sông kết hợp với dự án giao thông đô thị.

c) Cải tạo và xây dựng mới cầu cống trên kênh, mương, sông, bảo đảm lưu lượng thoát nước theo thiết kế, kết hợp với Dự án giao thông đô thị.

d) Cải tạo 4 hồ: Giảng Võ, Đống Đa, Thanh Nhàn 1, Thanh Nhàn 2 và bảo tồn 2 hồ Thiên Quang và Thành Công.

e) Cải tạo và xây dựng tuyến cống ngầm có liên quan trực tiếp đến giải pháp thoát nước của giai đoạn I.

g) Cải tạo 7 cửa xả lũ và cửa điều tiết: Thanh Liệt, Nghĩa Đô trên sông Tô Lịch; Văn Điển, Hoà Bình trên sông Kim Ngưu; Cống trắng trên sông Lừ; Hồ Tây A và Hồ Tây B.

h) Xây dựng cơ sở vật chất (nhà xưởng sửa chữa, bảo dưỡng; kho tàng...) và trang bị các loại thiết bị kỹ thuật (bao gồm cả phụ tùng và nhiên liệu) để thực hiện vận hành Dự án và duy tu bảo dưỡng hệ thống thoát nước chung của thành phố.